

BÁO CÁO

Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018.

Thực hiện Công văn số 2124/STC-TTr ngày 10/9/2018 của Sở Tài Chính về việc hướng dẫn báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (gọi tắt là THTK, CLP) năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1. Tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy Chi bộ, Ban lãnh đạo Sở, đồng thời phát huy vai trò giám sát của các đoàn thể trong việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí để ngăn ngừa và giảm thiểu tối đa lãng phí trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Trong thời gian qua bằng nhiều hình thức, công tác tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí luôn được cấp ủy Chi bộ, Ban lãnh đạo Sở lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch công tác định kỳ và đánh giá kiểm điểm quá trình triển khai thực hiện tại các cuộc họp giao ban, sơ kết, họp chi bộ.

Bên cạnh đó, các văn bản tài liệu liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí luôn được cập nhật và được sao gửi đến từng phòng chuyên môn, cụ thể: Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 08/2/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 và theo hướng dẫn xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở Tài chính tại Công văn số 92/STC-TTra. Đơn vị đã xây dựng Kế hoạch thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí số 04/KH-SKHCN ngày 13/02/2018 để các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực

hiện nhằm tiết kiệm ngân sách Nhà nước và sử dụng ngân sách được giao một cách có hiệu quả. Đồng thời, cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng nhiệm vụ, gắn nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với nhiệm vụ cải cách hành chính của Sở.

Do đó, đến nay, hầu hết cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị đều được quán triệt quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hiểu rõ các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thủ trưởng cơ quan thường xuyên phổ biến, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong cơ quan những quan điểm chỉ đạo của Đảng trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Cụ thể như sau:

- Duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản, chủ trương chính sách đường lối của Đảng và Nhà nước liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng NSNN; Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đầu tư xây dựng

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc.

- Thực hành tiết kiệm trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian làm việc.

- Tổ chức rà soát các tiêu chuẩn, định mức trong Quy chế Chi tiêu nội bộ của Sở và các đơn vị trực thuộc để kịp thời điều chỉnh, bổ sung làm cơ sở tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP:

Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham ô, lãng phí tại cơ quan. Thực hiện thắt chặt, quản lý chi tiêu, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn NSNN trong mọi lĩnh vực, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi hoạt động của cơ quan, do đó không có trường hợp vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xảy ra.

* Về kết quả thanh tra, kiểm tra do Sở quản lý:

Trong 9 tháng đầu năm 2018, Thanh tra Sở đã tiến hành 05 cuộc thanh tra chuyên ngành, gồm: 02 cuộc thanh tra theo kế hoạch: Thanh tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về tiến độ thực hiện, nội dung thực hiện so với đề cương yêu cầu và việc thanh quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ "Nghiên cứu trồng thử nghiệm cây Cọ dầu tại tỉnh Đắk Nông"; Thanh tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về An toàn và kiểm soát bức xạ; 01 cuộc Thanh tra đột xuất việc ghi nhãn hàng hóa và chất lượng xăng dầu; 02 cuộc thanh tra chuyên đề năm 2018 theo đề xuất của Bộ KH-CN và UBND tỉnh: Thanh tra chuyên

đề năm 2018 việc quản lý, tổ chức thực hiện các dự án thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi” giai đoạn từ 2011 đến nay trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký sử dụng mã số mã vạch cụ thể như sau:

- Cuộc thứ nhất: Thanh tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về tiến độ thực hiện, nội dung thực hiện so với đề cương yêu cầu và việc thanh quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ " Nghiên cứu trồng thử nghiệm cây Cọ dầu tại tỉnh Đắk Nông".

Nội dung: Thanh tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về tiến độ thực hiện, nội dung thực hiện so với đề cương yêu cầu và việc thanh quyết toán kinh phí.

Kết quả: Đề tài triển khai bám sát các nội dung tại biên bản thẩm định nội dung, kinh phí và thuyết minh đề cương đã được phê duyệt. Tình hình sinh trưởng, phát triển của các mô hình khá tốt. Vấn đề thanh quyết toán kinh phí tương đối chặt chẽ, kịp thời. Một số nội dung chưa đạt như : Tỷ lệ cây sống đến thời điểm thanh tra tại 01 mô hình tại xã Quảng Tâm huyện Tuy Đức thấp (38,4%); chứng từ mua cây cọ dầu còn thiếu hóa đơn tài chính. Đoàn thanh tra đã kiến nghị yêu cầu cơ quan chủ trì và chủ nhiệm đề tài đẩy nhanh tiến độ thực hiện và bổ sung hóa đơn tài chính theo quy định.

- Cuộc thứ hai: Thanh tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về An toàn và kiểm soát bức xạ.

Nội dung: Thanh tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về An toàn và kiểm soát bức xạ với các nội dung: Thanh tra chung cho các loại thiết bị bức xạ, kiểm tra thủ tục hành chính, trang thiết bị bảo hộ cho người vận hành thiết bị bức xạ, đo suất liều bức xạ tại các khu vực khác nhau xung quanh nơi đặt thiết bị bức xạ. Phát hiện và xử lý kịp thời những sai sót (nếu có) trong việc sử dụng các thiết bị phóng xạ và nguồn phóng xạ.

Kết quả:

- Tổng số cơ sở được thanh tra: 25 cơ sở

- Số cơ sở vi phạm: 0 cơ sở

- Cuộc thứ ba: Thanh tra đột xuất việc ghi nhãn hàng hóa và chất lượng xăng dầu.

Nội dung: Thanh tra việc ghi nhãn hàng hóa, hồ sơ công bố hợp chuẩn, hợp quy của hàng hóa; lấy mẫu thử nghiệm chất lượng hàng hóa

Kết quả:

- Tổng số cơ sở được thanh tra: 04 cơ sở

- Số cơ sở vi phạm: 02 cơ sở

- Số tiền xử phạt: 101.967.890 đồng

- Số tiền trên các cơ sở đã chấp hành xong.

- Cuộc thứ tư: Thanh tra chuyên đề năm 2018 việc quản lý, tổ chức thực hiện các dự án thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi” giai đoạn từ 2011 đến nay trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Nội dung: Trình tự, thủ tục đề xuất, xét hồ sơ, giao trực tiếp dự án: điều kiện, yêu cầu của tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ; Việc thực hiện dự án: Thực hiện các nội dung khoa học; chấp hành các quy định về tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ trong quá trình thực hiện dự án (Đối với Dự án Trung ương ủy quyền địa phương quản lý); Kết quả thực hiện dự án: sự ổn định, bền vững của các mô hình; việc thông tin, tuyên truyền, phổ biến kết quả để nâng cao hiệu quả nhân rộng mô hình; việc xây dựng cơ chế hỗ trợ và tổ chức thực hiện nhân rộng kết quả dự án vào sản xuất tại địa phương; số lượng các mô hình được nhân rộng.

Kết quả: Tiến hành thanh tra đối với 03 tổ chức chủ trì, 07 cá nhân chủ nhiệm 07 dự án Nông thôn và miền núi. Kết quả: Các tổ chức/cá nhân chủ nhiệm chấp hành tốt việc quản lý, tổ chức thực hiện các dự án NTMN nêu trên, các dự án có mô hình đem lại hiệu quả kinh tế cao, tồn tại và duy trì ổn định đến thời điểm hiện tại như dự án “*Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong chăn nuôi bò thịt theo hướng chất lượng cao tại tỉnh Đắk Nông*”, dự án “*Ứng dụng đồng bộ một số tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất, chế biến cà phê theo hướng an toàn, bền vững trên địa bàn huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông*”; một số dự án mô hình không tồn tại sau khi kết thúc như dự án “*Xây dựng mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học để canh tác ngô, lúa, cà phê bền vững tại huyện Cư Jut và huyện Krông Nô tỉnh Đắk Nông*”, dự án “*Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình thâm canh lúa lai và ngô lai phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông*” do việc xây dựng mô hình được thực hiện theo mùa vụ trên cây ngắn ngày không thể kéo dài được mô hình, hoặc không tìm được nguồn cung cấp giống

- Cuộc thứ năm: Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký sử dụng mã số mã vạch.

Nội dung: Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký sử dụng mã số mã vạch, kiểm tra về: Khai báo và cập nhật thông tin về sản phẩm sử dụng mã số mã vạch; khai báo thông tin trên cơ sở dữ liệu mã số mã vạch quốc gia; đóng phí duy trì sử dụng mã số mã vạch hàng năm.

Kết quả:

- Tổng số cơ sở được thanh tra: 04 cơ sở
- Số cơ sở vi phạm: 0 cơ sở

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Kết quả THTK, CLP, cụ thể trong các lĩnh vực:

Để thực hiện tốt Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức

thực hiện nghiêm túc nội dung của Chương trình hành động và đã đạt được một số kết quả sau:

a) THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Thực hiện các văn bản hướng dẫn triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đơn vị đã ban hành các quy định như: Quy chế chi tiêu nội bộ Quyết định số 08/QĐ-SKHHCN ngày 18/01/2018 theo các quy định, định mức mới và trong quá trình thực hiện đã phát sinh những bất cập Sở đã điều chỉnh phù hợp nhằm tiết kiệm tối đa kinh phí được giao. Hàng năm, định kỳ công khai chi tiết số liệu dự toán và quyết toán đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê chuẩn, kể cả khoản ngân sách bổ sung. Công tác tổ chức kê khai tài sản thu nhập được triển khai thực hiện định kỳ.

Việc ban hành các định mức tiêu chuẩn, chi tiêu ngân sách được giao góp phần thuận lợi trong quá trình tổng hợp, thanh quyết toán, tiết kiệm, tránh tình trạng thất thoát lãng phí. Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đảm bảo thấp hơn hoặc bằng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Việc xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đảm bảo các khoản chi tiếp khách đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và đúng đối tượng. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không uống rượu, bia trong giờ làm việc và trong các bữa cơm trưa của các ngày làm việc. Thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi hành chính như: Tiết kiệm điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng xe.....

b) THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN), trong đó tập trung vào các nội dung sau:

Việc lập dự toán, phân bổ sử dụng và quyết toán kinh phí NSNN được thực hiện nghiêm túc đảm bảo chính xác, trung thực, đúng định mức, chế độ, tiêu chuẩn quy định của pháp luật. Sử dụng kinh phí đúng mục đích đối tượng, trong phạm vi dự toán được duyệt, gắn với hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức. Các đơn vị được giao quyền tự chủ, công tác quản lý tài chính và thực hành tiết kiệm đã có chuyển biến rõ rệt, thực hiện tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai, dân chủ, làm căn cứ tổ chức quản lý và thực hiện trong việc sử dụng ngân sách và tham gia giám sát của cán bộ công chức trong việc chấp hành các định mức chi tiêu tài chính; Các chế độ chính sách khoán kinh phí, biên chế, tự chủ tài chính được áp dụng đã tạo thuận lợi cho công tác THPTK, CLP tại đơn vị.

Trong việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ địa phương: Thực hiện Công văn số 4130/BKHHCN-KHTC ngày 7/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn nội dung kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2018. Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ năm 2018 tại Quyết định Số 363/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 từ đó bám sát các nhiệm vụ đã được phê duyệt triển khai thực để sử dụng nguồn vốn khoa học công nghệ hiệu quả

hơn. Ngoài ra thời gian qua, đơn vị đã có sự điều chỉnh trong việc lựa chọn các nhiệm vụ triển khai thực hiện, trong đó lựa chọn các đơn vị chủ trì có uy tín, đủ năng lực, các nhiệm vụ khoa học giảm dần về số lượng để nâng cao chất lượng nhằm phục vụ giải quyết những vấn đề mang tính thực tiễn tại địa phương đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ.

c) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

Tổ chức rà soát, sửa đổi và xây dựng quy trình mua sắm, quản lý, sửa chữa tài sản theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, đồng thời tổ chức rà soát, kiểm kê, quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả tài sản, phương tiện thiết bị làm việc hiện có.

Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, đúng quy định về đấu thầu, thẩm định giá và các quy định khác có liên quan.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc, nhất là việc sử dụng xe ô tô đúng mục đích, đối tượng, đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ; không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng. Sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện; tắt nguồn của các thiết bị khi hết giờ làm việc.

d) THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng lao động và chi trả lương theo đúng định mức biên chế, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm đảm bảo hiệu quả công việc và công khai, minh bạch, khách quan. Thường xuyên thực hiện rà soát vị trí chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, định mức biên chế, đối chiếu số lượng cán bộ, công chức và lao động hiện có tại cơ quan với các nội dung công việc đang đảm nhiệm để bố trí sắp xếp lại cho phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn đảm bảo tiết kiệm kinh phí và thời gian lao động.

Cơ quan đã chủ động tích cực thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

2. Thực hiện công khai về thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao; công khai việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công.

Phát huy vai trò giám sát của công chức, viên chức, người lao động và của Ban thanh tra nhân dân nhằm phát hiện và xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nên năm 2017 đơn vị không xảy ra các vụ việc gây lãng phí .

III. Đánh giá chung.

Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của cấp trên thời gian qua Sở luôn thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, từng bước nâng cao hiệu quả công việc, tạo nên môi trường làm việc lành mạnh, dân chủ. Tập thể và từng cá nhân, ở mỗi vị trí công tác đều nghiêm túc, tự giác để thực hiện tiết kiệm điện, nước, xăng xe, điện thoại, tiếp khách, chống lãng phí.

Bên cạnh những thành tích đạt được vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Một số cán bộ, công chức đã được quán triệt, tuyên truyền về THPTK, CLP nhưng còn chậm trong thay đổi nhận thức và hành động.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị.

Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức thực hiện thông qua việc rà soát, ban hành, bổ sung các chương trình, kế hoạch cụ thể; xây dựng các định mức tiết kiệm cụ thể trong từng lĩnh vực quản lý để giao thành chỉ tiêu phân đầu, thực hiện, đồng thời gắn với cơ chế khen thưởng, tăng cường thực hiện quy chế dân chủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính quyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan. Đẩy mạnh phong trào tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Thực hiện công khai

- Thực hiện công khai và điều chỉnh kịp thời khi có sự thay đổi các thủ tục, quy trình, biểu mẫu tại trụ sở làm việc, báo, đài, trên trang Web.

- Thực hiện công khai việc sử dụng tài chính và các hoạt động về tài chính theo quy định của Nhà nước

- Thực hiện công khai và sử dụng tài sản công, phương tiện làm việc; áp dụng thực hiện thống nhất và công khai quy chế chi tiêu nội bộ, định mức khoán, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công.

3. Tiếp tục thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí

- Thường xuyên cập nhật, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định.

- Cử cán bộ đi đào tạo đúng người, đúng chuyên ngành.

- Sử dụng xe công vụ, máy móc, điện nước, văn phòng phẩm ... đúng mục đích yêu cầu của công việc.

- Soát xét vị trí, việc làm của cán bộ công viên chức phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

- Áp dụng duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại đơn vị có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Sở Khoa học và Công nghệ để Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.